

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tiến T** - Sinh năm: 1996

Trú tại: 17-19 Nam Thành, KDC Hòa Hải, tổ 24 phường H, quận N, TP. Đà Nẵng;

- Bị đơn: Bà **Lê Trần Phương T** - Sinh năm: 1997

Trú tại: 17-19 Nam Thành, KDC Hòa Hải, tổ 24 phường H, quận N, TP. Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T nên Giấy chứng nhận kết hôn số: 135 do Ủy ban nhân phường H, quận N, Tp Đà Nẵng cấp ngày 10/11/2021 không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T xác định không có

- **Về tài sản chung:** ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T xác định không có

- **Về nợ chung:** ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T xác định không có

- **Về án phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)** ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Trần Phương T phải chịu mỗi người **150.000 đồng** nhưng ông Nguyễn Tiến Thông tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Thông đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng theo biên lai số 1464 ngày 01/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Trâm